

Số: 75 /KH-GDTX LQĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II **NĂM HỌC 2022 - 2023**

- Căn cứ văn bản số 1471/SGDDĐT-GDTXCNĐH ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2022 - 2023 đối với giáo dục thường xuyên;

- Căn cứ Kế hoạch số 143/KH-GDTX LQĐ ngày 24 tháng 8 năm 2022 về tổ chức kiểm tra, đánh giá học viên năm học 2022-2023 của Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn, Ban Giám đốc Trung tâm GDTX Lê Quý Đôn hướng dẫn một số nội dung kiểm tra cuối học kỳ II năm học 2022-2023 như sau:

1. Tổ chức kiểm tra :

- Ra đề và tổ chức kiểm tra tập trung cuối học kỳ II của các khối lớp cho các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục Kinh tế - Pháp luật, Tiếng Anh, Tin học.

- Môn Tiếng Anh, Nghề phổ thông, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, Hoạt động Giáo dục địa phương giáo viên bộ môn ra đề và tổ chức kiểm tra trong giờ dạy tại lớp trong thời gian từ 03/5 đến ngày 06/5/2023.

- Thời gian kiểm tra:

+ Khối 12: từ ngày 17/4 đến 20/4/2023 (theo lịch đính kèm)

+ Khối 10, khối 11: từ ngày 08/5 đến 11/5/2023 (theo lịch đính kèm)

2. Hình thức kiểm tra:

2. Hình thức kiểm tra:

2.1. Đối với lớp 12:

- Đề kiểm tra môn Ngữ văn theo hình thức tự luận (gồm hai phần đọc hiểu và làm văn).

- Các môn Toán, Lịch sử, Địa lý, Vật lý, Hóa học, Sinh học theo hình thức:

+ 70% trắc nghiệm khách quan (số câu: môn Toán 35 câu, các môn còn lại 28 câu) và 30% tự luận.

+ Phần trắc nghiệm khách quan, các câu hỏi trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn được trộn thành 4 mã đề khác nhau (có 60% cơ bản và 40% phân hóa, mức độ phân hóa tùy theo trình độ chung của học viên).

2.2. Đối với lớp 11:

- Môn Tiếng Anh, Tin học nghề phổ thông kiểm tra tại lớp đề theo hình thức trắc nghiệm.

- Các môn còn lại đề kiểm tra theo hình thức tự luận.

2.3. Đối với lớp 10:



- Đề kiểm tra môn Ngữ văn theo hình thức tự luận (gồm hai phần đọc hiểu và làm văn).
- Đề kiểm tra môn Toán theo hình thức tự luận.
- Môn Tiếng Anh, Tin học đề kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm.
- Các môn Vật lý, Hóa học, Sinh, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục KT-PL theo hình thức:
 - + 30% trắc nghiệm khách quan (12 câu) và 70% tự luận.
 - + Phần trắc nghiệm khách quan, các câu hỏi trắc nghiệm khách quan bốn lựa chọn được trộn thành 4 mã đề khác nhau (có 60% cơ bản và 40% phân hóa, mức độ phân hóa tùy theo trình độ chung của học viên).

3. Thời lượng kiểm tra cho từng môn:

Môn	Thời lượng kiểm tra	
	Lớp 12	Lớp 10, 11
Toán, Ngữ văn	90 phút	90 phút
Các môn còn lại	50 phút	45 phút

4. Đề kiểm tra:

- Nội dung kiến thức của đề kiểm tra giới hạn đến hết tuần 11 đối với khối 12, hết tuần 14 đối với khối 10 và 11 của học kỳ II theo phân phối chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện theo công văn số 3228/SGDDĐT-GDTCNĐH ngày 09 tháng 9 năm 2022 về thực hiện Chương trình GDTX cấp THCS và THPT năm học 2022 - 2023.

- Đề kiểm tra đảm bảo các yêu cầu sau :

+ Nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy ở kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình; không ra đề các phần kiến thức đã tinh giản, phần đọc thêm.

+ Nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng;

+ Chú ý một tỷ lệ phù hợp các câu hỏi vận dụng, câu hỏi liên hệ với thực tiễn cuộc sống.

+ Số lượng câu hỏi đủ để phân định các trình độ khác nhau của học viên.

+ Tuyệt đối bảo mật.

- Số lượng, hình thức đề kiểm tra và hướng dẫn chấm:

+ Đề chính thức, đề dự bị và hướng dẫn chấm theo yêu cầu sau:

- Đề kiểm tra xây dựng dựa trên bản đặc tả đề kiểm tra
- Đề, bản đặc tả, ma trận đề kiểm tra và hướng dẫn chấm đánh máy:
File word – kiểu gõ Unicode – font Times New Roman – size 12 hoặc 13.
- Lưu tên file đề kiểm tra theo cú pháp như sau: Chữ in hoa, viết liền không dấu, không có khoảng trắng, sử dụng ”_” giữa các phần
- Ví dụ:

Đề kiểm tra học kỳ II môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HK II_LQĐ_LOP10_DE

Đáp án đề kiểm tra học kỳ II môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HK II_LQĐ_LOP10_DA

Bản đặc tả đề kiểm tra học kỳ II môn Toán 10, lưu tên file là:

TOAN_HK II_LQĐ_LOP10_MT+DT

- Tiêu đề của đề kiểm tra cuối học kỳ II theo mẫu (đính kèm mẫu tiêu đề kiểm tra)
- Thời gian gửi đề kiểm tra, nhập điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx):
 - + Khối 12:
 - Đề kiểm tra: hạn chót 10/4/2023
 - Nhập điểm thành phần: hạn chót 15/4/2023
 - + Khối 10,11:
 - Đề kiểm tra: hạn chót 03/5/2023
 - Nhập điểm thành phần: hạn chót 06/5/2023
- + Cách nộp đề, hướng dẫn chấm, ma trận đặc tả:
 - File đề chép vào ổ lưu trữ di động (USB)
 - Nộp trực tiếp người nhận: Thầy Nguyễn Chí Dũng

Quy định số cột điểm đánh giá thường xuyên (ĐĐGtx) khi nhập liệu đợt 3 - học kỳ

II:

STT	Môn	10A		10B		11		12	
		Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx	Số tiết/ năm	Số cột ĐĐGtx
1.	Văn	105	2	105	2 + 1	112	2	96	2
2.	Toán	105	2 + 1	105	2 + 1	128	2	128	2
3.	Lý	70	2 + 1			64	2	64	2
4.	Hóa	70	2 + 1			64	2	64	2
5.	Sinh	70	2	70	2	48	2	48	2
6.	Sử	52	2	52	2 + 1	32	1	48	2
7.	Địa			70	2	32	1	48	2
8.	GDKT- PL			70	2				
9.	Tin học	70	2	70	2	105	2		
10.	Tiếng Anh	105	2	105	2	64	2		

Chú ý: Các môn học có cụm chuyên đề có thêm một cột ĐĐGtx

5. Chấm kiểm tra:

- Bài kiểm tra được cắt phách, GVBM được phân công chấm theo phòng kiểm tra.

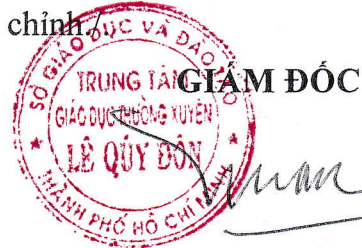
- Thời gian hoàn tất chấm kiểm tra:
- + Khối 12: hạn chót 18/4/2023
- + Khối 10,11: hạn chót 15/5/2023

6. Xử lý kết quả:

- GVBM sau khi chấm kiểm tra xong, ráp phách, vào điểm theo danh sách phòng và phân bài theo lớp.
- GVBM ghi điểm vào Sổ điểm cá nhân cột kiểm tra cuối học kỳ II (ĐĐGck).
- Nhân viên học vụ nhập điểm kiểm tra cuối học kỳ II (ĐĐcgk) vào cơ sở dữ liệu.
- GVBM phát bài kiểm tra cho các em học viên xem, sửa bài, phân tích kết quả kiểm tra của từng lớp và có hướng khắc phục, chú ý đối tượng học viên điểm yếu kém. Nếu có sai sót về điểm số báo cáo Ban giám đốc để điều chỉnh.

Nơi nhận:

- Phòng GDTX-CNĐH (để báo cáo);
- BGĐ (để thực hiện);
- TTCM, GVBM, Học vụ (để thực hiện);
- Lưu VT.



Lâm Minh Xuân Trường

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 12
NĂM HỌC 2022 – 2023

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 17/4/2023	Văn	90 phút	7g30 – 9g00
Thứ ba 18/4/2023	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	50 phút	9g40 – 10g30
Thứ tư 19/4/2023	Hóa học	50 phút	7g30 – 8g20
	Địa lí	50 phút	9g00 – 9g50
Thứ năm 20/4/2023	Vật lí	50 phút	7g30 – 8g20
	Sinh học	50 phút	9g00 – 9g50

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 11
NĂM HỌC 2021 – 2022

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 08/5/2023	Văn	90 phút	7g30 – 9g00
Thứ ba 09/5/2023	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	45 phút	9g40 – 10g25
Thứ tư 10/5/2023	Hóa học	45 phút	7g30 – 8g15
	Địa lí	45 phút	9g00 – 9g45
Thứ năm 11/5/2023	Vật lí	45 phút	7g30 – 8g15
	Sinh học	45 phút	9g00 – 9g45

LỊCH KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II - LỚP 10A, 10B
NĂM HỌC 2022 – 2023

Ngày kiểm tra	Môn kiểm tra	Thời gian làm bài	Giờ làm bài
Thứ hai 08/5/2023	Ngữ văn	90 phút	7g30 – 9g00
	Tiếng Anh	60 phút	9g40 – 10g40
Thứ ba 09/5/2023	Toán	90 phút	7g30 – 9g00
	Lịch sử	45 phút	9g45 – 10g30
Thứ tư 10/5/2023	Sinh học	45 phút	7g30 – 8g15
	Hóa học/ GD KT-PL	45 phút	9g00 – 9g45
Thứ năm 11/5/2023	Vật lí/ Địa lí	45 phút	7g30 – 8g15
	Tin học	45 phút	9g00 – 9g45

Tiêu đề kiểm tra môn tự luận:

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM GDTX LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2022-2023

Lớp 10 – Giáo dục thường xuyên

Môn: Toán

Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

(Học viên không phải chép đề vào giấy làm bài)

Cuối trang:

- Hết -

Học viên không được phép sử dụng tài liệu

Họ tên: SBD:

=====

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TRUNG TÂM GDTX LÊ QUÝ ĐÔN

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ II – NĂM HỌC 2022-2023

Khối: 10 – Giáo dục thường xuyên

Môn: VẬT LÝ

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

Tiêu đề kiểm tra môn trắc nghiệm:

Học viên không được phép sử dụng tài liệu

Họ tên: SBD:

MÃ ĐỀ 101